TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC HÓA** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44 /2023/DS-ST
Ngày: 20-11-2023
V/v "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC HÓA, TỈNH LONG AN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khởi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành Hiệp
2. Ông Đỗ Thành Anh Tiến

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Quây – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An.

Ngày 20 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 175/2023/TLST- DS ngày 19 tháng 10 năm 2023 về việc: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2023/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 11 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lý Văn V, sinh năm 1980 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp 2, xã Bình H Đ , huyện M H , tỉnh L A .

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1986 (có mặt)

Địa chỉ: Khu phố 1, thị trấn B P Th , huyện M H , tỉnh A .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn trình bày:

Ngày 24/4/2023 Ông Nguyễn Văn B có vay của tôi số tiền là 40.000.000 đồng và sau đó ông B có hỏi vay thêm tôi số tiền 6.700.000 đồng, đối với số tiền vay 40.000.000 đồng hai bên có làm biên nhận nợ, còn số tiền vay sau 6.700.000 đồng

không có biên biên nhận nợ, hẹn đến tháng 7/2023 sẽ trả hoàn tất nhưng đến hẹn ông Nguyễn Văn B không thực hiện đúng như thỏa thuận mà hứa hẹn kéo dài đến nay không trả cho tôi.

Nay ông Lý Văn V yêu cầu ông Nguyễn Văn B phải có nghĩa vụ trả số tiền còn nợ 46.700.000 đồng, không yêu cầu tính lãi .

Quá trình hòa giải và tại phiên tòa bị đơn trình bày: Ông Nguyễn Văn B thừa nhận có vay của ông V với tổng số tiền 46.700.000 đồng. Trong đó số tiền 40.000.000 đồng hai bên có làm biên nhận nợ, còn số tiền 6.700.000 đồng mượn không có làm làm biên nhận đúng như trình bày của ông Lý Văn V. Do làm ăn thua lỗ nên không có khả năng trả lại cho ông Lý Văn V được. Nay ông B xin trả dần mỗi tháng trả 1.000.000 đồng cho đến khi hết nợ.

Tại phiên tòa, nguyên đơn trình bày: Ông Lý Văn V đồng ý cho ông B trả dần hàng tháng mỗi tháng 3.000.000 đồng. Nhưng ông Nguyễn Văn B không đồng ý theo cầu trả nợ của ông Lý Văn V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Ông Lý Văn V yêu cầu ông Nguyễn Văn B trả số tiền nợ 46.700.000 đồng. Xét thấy số tiền trên phát sinh từ hợp đồng vay tài sản được quy định tại Bộ luật Dân sự và bị đơn cư trú tại huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Ông Lý Văn V khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn B trả số tiền vay 46.700.000 đồng. Ông V đã cung cấp được biên nhận nợ có chữ ký của ông Nguyễn Văn B để làm căn cứ chứng minh. Ngoài ra ông Nguyễn Văn B cũng đã thừa nhận còn nợ số tiền 46.700.000 đồng và đồng ý trả tiền nợ cho ông V. Hội đồng xét xử xét thấy, khi tham gia giao dịch các đương sự là người có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành lực hành vi dân sự, việc tham gia giao dịch xuất phát từ sự tự nguyện giữa các bên, giao dịch không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Do đó, có cơ sở xác định ông Nguyễn Văn B còn nợ tiền vay của ông Lý Văn V

với số tiền 46.700.000 đồng và có nghĩa vụ trả số tiền trên cho ông V là có cơ sở phù hợp với qui định của pháp luật.

[2.2] Về yêu cầu trả lãi: Ông Lý Văn V không yêu cầu tính lãi. Nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[2.4] Đối với ý kiến về việc trả nợ của bị đơn:

Ông Lý Văn V yêu cầu ông Nguyễn Văn B trả số tiền gốc 46.700.000 đồng. Ông Nguyễn Văn B đồng ý trả tiền trên. Nhưng xin trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng, ông Lý Văn V không đồng ý cho trả mỗi tháng 1.000.000 đồng, mà yêu cầu trả mỗi tháng 3.000.000 đồng. Các bên không thống nhất được cách thức trả nợ, vấn đề này thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan thi hành án nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Từ những phân tích nêu trên, có đủ căn cứ xác định ông Nguyễn Văn B phải có nghĩa vụ trả cho ông Lý Văn V số tiền vay gốc còn nợ là 46.700.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lý Văn V.

[4] Về trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền: Đối với trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền sau khi xét xử được thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

[5] Về án phí:

Ông Nguyễn Văn B có nghĩa vụ chịu toàn bộ án phí theo quy định pháp luật.

Ông Lý Văn V được chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện nên không phải chịu tiền án phí

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 184 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 357, 463, 466, 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 1 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lý Văn V đối với ông Nguyễn Văn B.

Buộc ông Nguyễn Văn B phải có nghĩa vụ trả cho ông Lý Văn V số tiền nợ gốc còn lại là: 46.700.000 (Bốn mươi sáu triệu bảy trăm ngàn) đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Văn B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 2.335.000đ (Hai triệu ba trăm ba mươi lăm ngàn) đồng.

Ông Lý Văn V không phải chịu án phí, được hoàn trả tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.000.000 (Một triệu) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008677 ngày 19 tháng 10 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn ông Lý Văn V, bị đơn ông Nguyễn Văn B có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Về việc thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Mộc Hóa;
- Chi cục THADS huyện Mộc Hóa;
- TAND tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Khởi